



HOÀNG TRÚC LY

CHÀNG KỶ MÃ TÍ-HON



SÁCH HỒNG SÔNG MỚI

CHÀNG KỶ MÃ TÍ HON

của Hoàng-trúc-Lý

— **A**, anh Phong đã đi học về !

Bằng reo mừng, chạy ra cổng đón anh. Đến bên Phong, Bằng vừa đỡ cặp vừa líu ríu khoe

— Bố mới mua được con ngựa đẹp lắm anh ạ. Hồi này bố cưới về, nghe nó hí mấy tiếng, em sợ là. . . . Trông nó dữ ghê anh ạ. Anh ra chuồng ngựa mà xem.

Nghe em nói, Phong rào bước vào nhà, quăng mũ trên bàn, rồi vụt chạy ra chuồng ngựa cạnh góc vườn sau nhà. Cất cặp cho anh xong, Bằng cũng chạy theo sau.

Ra đến nơi, cả hai đưa ngời phệt xuống bãi cỏ, nhìn con ngựa.

Thấy có người, con ngựa đang cúi xuống nhai lúa, bỗng cất cổ lên. Nó giương to cặp mắt tròn nhìn hai cậu bé. Hai chân trước chồm lên, rồi giậm xuống sàn, mõm hục hặc, cổ lúc lắc làm cho nhạc rung lên, khiến hai cậu nhỏ hoảng sợ.

Phong vội la lớn :

— Ôi ông Văn ơi ! ông Văn ! mau ra xem ngựa sắp xổng chuồng đây này.

Nghe tiếng kêu, già Văn đang vun lại đồng rơm gần nhà bếp, vội vàng bỏ cuộc chạy tới :

— Cái gì đấy cậu ? Làm sao ? Tôi đã cài kỹ then chuồng rồi mà. Gớm, con Tía Hồ ghê thật !

— Nó tên là Tía Hồ, hả ông ?

— Phải. Mà các cậu đừng có đứng gần, nó cắn cho đấy. Tôi chưa từng thấy con ngựa nào dữ như con này. Nó hay đá lắm cậu ạ ! Ua dọa người, nhất là trẻ con. Vừa rồi thấy hai anh em cậu, nó muốn bắt nạt đấy. Cậu có sợ không ?

— Nó dữ thế kia à, hả ông ?

— Chả dữ mà người ta lại đặt tên nó là Tía Hồ. Nó dữ ngang cộc đấy. Hồi nãy khi ông cưới nó về, tôi phải vất vả lắm mới tháo được yên cương và buộc dây vào cổ nó. Suýt nữa tôi đã bị nó đá cho vỡ mặt, nếu không có ông nhà ta quát lên mấy tiếng, nó đâu có chịu để cho tôi dắt vào chuồng. Nó chỉ sợ có mỗi một mình ông, còn không ai tới gần được. Lúc đầu tôi cũng tưởng nó hiền. Khi ông đưa cương, tôi vừa nắm lấy, thế mà nó hất hàm định cắn tôi, nếu tôi không nhanh tay, thì đã bị nó tát cho một miếng rồi.

— Ô, ghê quá ông nhỉ ? Thế ông có dám cưới nó không ?

— Cưới chứ sợ gì ! Cậu nên nhớ tôi cưới ngựa từ năm bằng tuổi cậu. Mai cậu sẽ thấy tôi trị nó cho mà coi. Nó có những chứng tật gì, ông đã nói cho tôi biết cả rồi. Thế nào tôi cũng trị cho nó hết những chứng tật đó, tôi mới nghe. Nó đã dữ gì bằng cộc. Cộc tôi còn không sợ, huống chi nó. Đề bữa nào thông thả tôi kể cho hai cậu

nghe câu chuyện đánh cọp ở vùng tôi, các cậu mới thấy tài của tôi.

Nói tới đó, già Văn vừa xắn tay áo lên đến tận vai, và chỉ cho Phong xem

— Đây này, tôi bị cọp vồ, vết sẹo còn to tướng ở bả vai, cậu thấy chưa ? Hồi đó tôi tưởng chết, thế mà tôi cùng với anh em thợ săn ở làng tôi đã đánh chết được nó, cậu thấy có ghê không ?

— Ừ nhé, bữa nào ông kể lại chuyện ấy cho chúng tôi nghe nhé, ông Văn !

— Vâng. Thôi bây giờ gần tối rồi. Hai cậu đi vào tắm rửa, rồi sửa soạn ăn cơm, không có, ông bà lại đánh đòn cho giờ.

Sực nhớ đến bữa cơm, và nghe ông Văn giục, Phong và Bằng vội vàng đứng dậy phúi cỏ dính vào quần, rồi chạy vào nhà.

Sáng hôm sau, nhằm ngày chủ nhật được nghỉ, Phong ngủ mãi đến tám giờ mới dậy.

Vừa bước xuống đất và chẳng kịp xỏ chân vào guốc, Phong chạy vội xuống bếp tìm già Văn. Không thấy già đâu, nó nháo nhác nhìn ra vườn. Cũng không thấy bóng một ai. Rồi sực nhớ đến Tía Hồ, Phong chạy thẳng ra chuồng ngựa. Đến nơi, cũng chẳng thấy ngựa đâu. Nó có cảm tưởng như lạc vào một cảnh hoang vu.

Mặt trời đã lên cao. Ánh sáng chiếu vào mặt Phong làm nó nhú mắt lại. Rồi nó chạy thẳng lên nhà trên, lấy khăn đi rửa mặt. Qua phòng ăn, Phong thấy trên bàn một đĩa khoai luộc, trông rất ngon lành. Nó lựa một củ khoai lớn nhất rồi thông

thả đi ra ngoài thềm xi măng, ngồi phệt xuống vừa bóc vỏ vừa nhai coi bộ rất thích thú.

Bỗng có tiếng nhạc ngựa vang lên ở ngoài cổng. Nhìn ra, Phong thấy cha đang rẽ cương cho Tía Hồ chạy thẳng vào sân. Vừa đến bậc thềm, ông gò cương. Tía Hồ dừng phắt ngay lại, mũi thở phì phì, mình đầm mồ hôi, như vừa chạy một chặng đường dài coi bộ mệt nhọc lắm.

Phong ngược mắt nhìn cha ngồi trên yên ngựa. Với bộ y phục đặc biệt gọn gàng, đầu đội chiếc nón to vành, chân bận đôi ủng ngắn, tay cầm chiếc roi da, trông ông có vẻ rất oai hùng.

Cả người lẫn ngựa toát ra một phong độ dũng mãnh khiến Phong có cảm tưởng ông như một viên tướng mới xông pha trong trận đấu kịch liệt và đắc thắng trở về trại. Hình ảnh Quan Vân Trường cưỡi ngựa Xích-Thố vẽ trong truyện Tam Quốc mà Phong vừa đọc hôm nào, bỗng xuất hiện trong trí. Một sức sống dào dạt chạy khắp người, Phong nín thở, mở to mắt, nó cảm thấy náo nức, sung sướng và ước ao sẽ cưỡi được Tía Hồ phi như bay, tay cầm Thanh-long như Quan Công để chém đầu giặc cho thỏa thích.

Vừa lúc đó, hình như cảm thông với nó, Tía Hồ hí lên mấy tiếng thật to, khiến Phong giật mình trở về thực tại.

Cha Phong đã xuống ngựa, buộc cương Tía Hồ vào cây dương trước nhà. Phong chạy lại bên cha, đón cây roi của ông đưa cho, và hỏi :

— Bố vừa đi đâu về đó, hả bố ?

— Bố đi coi ruộng, con không đi học à ?

— Thưa bố, hôm nay chủ nhật, con nghỉ.

— Ừ nhỉ, bố quên khuấy mất. Công việc bận quá làm bố quên cả ngày nghỉ. Thế mẹ con và em Bằng đi đâu ?

— Thưa bố, con không biết. Có lẽ mẹ và em con đi chợ, chắc cũng sắp về.

— Còn già Văn đâu rồi, hả con ?

— Con vừa ngủ dậy, tìm chả thấy ông ấy đâu cả.

— Thôi được. Bây giờ bố vào thay quần áo nằm nghỉ một lát. Con ngồi đây chơi, hễ già Văn về con báo ông ấy dắt Tía Hồ vào chuồng, tháo yên cương xong rồi lên cho bố hỏi chuyện nhé !

— Vâng.

Thấy cha đã đi khỏi, Phong ăn vội củ khoai còn dở, tay vung lên múa cây roi nghe vun vút. Nó quay lại nhìn Tía Hồ. Đứng lên thêm, cách xa chừng 5, 6 thước, nó lăm lăm đưa cây ra đằng trước và đe Tía Hồ :

— Mày liệu hồn nghe không ? Mày mà trêu tao, tao đánh chết.

Con ngựa tưởng bị đánh, vội hất hàm và giật cương định chạy. Nhưng không được, nó xoay lưng lại phía Phong; và cất hai chân sau đá vút lên, miệng hí thật lớn.

Phong hoảng hốt, nhảy lùi, mình văng vào cánh cửa, nghe đánh sầm một tiếng, và ngã sòng soài xuống nền xi măng.

Nó vội hét lên :

— Bố ơi ! Tía Hồ đá con, bố ơi !

Nghe tiếng kêu thất thanh, cha Phong chưa kịp cởi giày, vội chạy ra :

— Sao thế con ?

— Tía Hồ định giật cương, và quay lại đá con. May quá, con nhảy lùi, va mình vào cửa, đau quá bố ạ.

Thấy con không việc gì, ông quay lại, lượm cây roi trên thềm, tiến đến gần cây dương quất.

— Tía Hồ, không được hỗn ! Mày lại trêu con tao hả ? Con quái vật, rồi mày sẽ chết đòn.

Và ông đến bên nó, môi mím lại chút chút mấy tiếng, tay nắm lấy mớ tóc trên trán Tía Hồ.

Con vật hình như biết sợ chủ, cũng đứng im. Thấy thế, ông lại vỗ nhẹ vào mặt nó. Lúc này, Tía Hồ coi bộ hiền lành, không còn hung hăng như trước nữa. Tuy nhiên, khi ông vuốt đến gần mõm, nó cũng hất hất mặt lên và nhe hàm răng như có ý định cắn.

Rồi nó nhai hàm thiết có vẻ hậm hực lắm.

Lúc đó, già Văn cũng vừa về đến cổng ông đang kéo bó lá tre to sần sệt phía sau, đi vào giữa hai hàng rào bông bụp.

— A, già Văn đã về bố ơi ! Phong reo lên.

Cha Phong cũng quay ra và gọi.

— Ông Văn !

— Dạ, ông bảo gì con ?

— Chốc nữa, sau khi đem lá tre vào chuồng, ông lên đây cho tôi nói chuyện này nhé !

— Vâng.

Trả lời xong, già Văn vội vàng kéo bó lá tre đi queo sang phía hông nhà để ra sau vườn. Đến chuồng ngựa, ông lấy gân, nâng bỗng bó lá quăng vào bên trong. Xong ông đi vội lên nhà trên để chờ chủ hỏi chuyện.

Cha Phong cũng đã cời xong được đôi ủng còn dính những vết bùn. Hồi sáng ông phải đi trông bọn thợ đào đất đắp lại quãng đê vỡ của khúc sông trong địa hạt ông kiểm soát.

Ông là một viên chức thuộc ngành thủy nông, chuyên trông coi về việc đào những con sông để dẫn nước vào ruộng. Người ta thường gọi ông là ông xếp Tuyên. Chính phủ cho ông ở một cái đồn tọa lạc trên một khu đất khá rộng, có sân, có vườn và đủ cả nhà trên, nhà dưới, nhà kho, và một cái chuồng ngựa. Phụ trách công việc này, muốn đỡ khó nhọc và được việc cần phải đi ngựa hơn đi xe đạp. Vốn dĩ tính ông cũng thích cưỡi ngựa. Trong đời, ông thường ước ao mua được một con ngựa hay để rong chơi đây đó. Gặp dịp thuận tiện, vừa thích hợp với công việc làm, lại vừa thỏa mãn được lòng ham thích, nên ông mới đề tâm tìm mua một con ngựa đặc biệt.

Dịp may đến, ông mua được Tía Hồ. Người chủ trước của Tía Hồ là một viên Cai Tổng. Ông này không có tài trị ngựa. Mua phải Tía Hồ dữ quá, không sao cưỡi nổi, nên ông mới bán. Gặp ông xếp trông nom công việc đắp đê, viên Cai Tổng nói chuyện Tía Hồ cho ông xếp nghe, và ngỏ ý muốn bán. Đang ao ước có ngựa, và tin rằng

mình có tài xem ngựa cũng như trị ngựa, nên ông xếp bằng lòng mua Tía Hồ.

Viên Cai Tổng dẫn ông về nhà cho ông xem Tía Hồ. Thoạt đầu ngắm con vật, cao lớn, ông biết ngay nó thuộc giống ngựa tốt. Đương gặm cỏ ngoài sân, thấy có người tới bên, Tía Hồ gặm gù, nhe nanh và cật chân đá. Ông xếp cảm thấy con ngựa dữ thật nhưng không sợ chút nào. Ông nhìn thẳng vào mặt nó và quát lên :

— Im ! Mày dữ với ai. Chứ dữ với tao không được !

Nói xong ông cầm năm cỏ, đưa sát miệng Tía Hồ. Chẳng biết con vật có hiểu lời vừa nói kia không, hay thấy năm cỏ tươi ngon lành nó men men vờn dài cổ đớp lấy năm cỏ.

Tiền dịp đó, ông xếp nhanh tay nắm được hàm dưới con vật bóp chặt lại. Ông xoay người để cho Tía Hồ không thể nào cắn đá ông được. Con vật cũng biết đau vì ông bóp quá mạnh. Nó hực hực, định nhảy lồng lên, nhưng ông đã ghi chặt được dây thừng, nên nó đành chịu đứng im, và há miệng ra. Thì ra ông chú ý xem Tía Hồ già hay non bằng cách xem răng ngựa.

Biết Tía Hồ đã được mấy tuổi, ông quay lại hỏi chuyện viên Cai Tổng, trong khi tay ông giữ chặt hàm dưới Tía Hồ và ghi chặt dây thừng.

— Ông có rõ tại sao dữ đến thế không ?

Viên Cai Tổng trả lời :

— Tôi cũng không biết. Theo lời người bán kể lại thì vốn không có chứng tật gì cả. Lúc

nó vừa lớn lên, ông ta bắt nó để cưỡi. Lúc đầu, nó nhất định không chịu để cho khoác cương và ngậm hàm thiết. Ông ta giận lắm, quát cho nó một trận nên thân. Thế mà nó cũng không chịu. Ông đành buộc thừng vào cổ nó và cưỡi nó, chẳng yên cương gì cả.

Vừa nhảy lên lưng, nó đã hung hăng chạy húc vào hàng rào, chẳng sợ hãi gì cả, rồi nó hất tung ông ta xuống đất. Đau quá, ông ta hết sức giận, mới lấy đòn càn vục tới tấp, thế là nó lồng lên cắn đá lung tung. Sau ông bắt nó đem nhốt vào chuồng, buộc chân. Không chạy đi đâu được nữa, nó mới chịu ngậm hàm thiết và đóng yên. Vậy mà vừa dắt ở chuồng ra, nó vẫn không chịu cho cưỡi. Ông nhảy phắt lên thử, nó lăn kinh xuống sân, hất ông ta xuống. Từ đó ông đành chịu không trị được.

Tôi vô tình không biết mua lầm phải nó. Cho nên phi những tay cừ khôi, nhà nghề, có lẽ không ai trị nổi nó. Vậy ông xem có thể cưỡi được, tôi xin để rẻ cho ông.

Nghe viên Cai Tổng nói xong, ông xếp ung dung, ra vẻ đắc ý :

— Không sao đâu. Cọp người ta còn trị được miễn là biết cách. Còn như ông hỏi xem tôi có trị được nó không thì nhất định tôi đã có cách nên mới tới đây mua nó. Tuy vậy, trị được con ngựa này cho đến khi thuần thục cũng khó nhọc lắm đấy ông ạ. Vậy ông tính bao nhiêu tiền đặt giá cho biết.

Trong lúc nói chuyện, ông xếp vẫn không quên nhận xét thêm một vài điểm nữa trên cái mặt dài và đương thộn ra của Tía Hồ. Ông buông tay, không bóp hàm nó nữa, nhưng vẫn ghi chặt dây thừng nên Tía Hồ chẳng làm gì được. Ông lại cúi xuống nhặt nắm cỏ đưa vào mõm nó. Xong ông vỗ vỗ vào mặt nó như có ý vuốt ve con vật. Tía Hồ hình như cũng sợ ông, nên để tự nhiên. Nhìn khắp người nó từ bờm đến móng và đuôi, rồi lại liếc xuống mấy chân, xem xét kỹ lưỡng một lượt, ông xếp gật gù ra vẻ đắc ý như mới khám phá ra được điểm gì đặc sắc trong mình con ngựa hung dữ, với bộ lông đỏ tía như lửa.

— Được, được, khá lắm ! Khá lắm !

Viên Cai Tổng không hiểu gì về tướng ngựa, chỉ muốn tổng cho mau con ngựa yêu nghiệt ấy nên vội vàng trả lời ông xếp

— Vâng, vâng để mời ông lên nhà xơi nước rồi chúng ta sẽ thương lượng. Thế nào tôi cũng đề rả cho ông. Nói thật với ông, tôi quả bất tài, không trị nổi nó, nên mới đặt tên là Tía Hồ.

Ông xếp cất tiếng cười :

— Ồ, cái tên nghe cũng hay đấy, và cũng đúng với tánh nết con ngựa này. Ông khéo chứ !

Viên Cai Tổng nghe khách khen mình, cũng vội vàng đáp lại

— Chẳng biết hay hay không mà ông quá khen. Chẳng qua thấy nó dữ như cọp, vốn tính tôi lại nhút nhát, nên mới đặt tên cho nó như vậy. Còn ông, tôi xem từ nãy đến giờ, ông dùng mẹo bắt

được nó đứng im, kẻ cũng đáng phục và đủ biết ông sành chơi ngựa. Thôi đề mời ông lên nhà.

Ông xếp quay lại nhìn Tía Hồ. Thấy nó đã nhai xong nắm cỏ, ông nhặt thêm nắm nữa đưa cho nó. Xong, ông vỗ thêm mấy cái vào má và cổ nó. Ông vuốt mớ lông trên trán, lật ngược lên và nhìn kỹ một lượt nữa, rồi thả dây thừng ra. Vừa được nói lỏng dây, Tía Hồ hí vang mấy tiếng, nhưng không cần đá chỉ cả.

Ông xếp theo viên Cai Tổng lên nhà. Hai bên thỏa thuận xong việc mua bán, viên Cai Tổng sai người nhà đem bộ yên cương cho ông xếp.

Trời đã xế trưa, sau khi được viên Cai Tổng mời ở lại dùng cơm và nghỉ ngơi giây lát, ông xếp bắt Tía Hồ ra vẽ.

Hôm đó, ông cũng vất vả lắm mới đóng được yên cương cho Tía Hồ. Thấy bóng ông, lúc đầu Tía Hồ còn vùng vằng không chịu, nhưng sau với tài khéo léo của ông, Tía Hồ đành phải chịu. Hình như nó cũng cảm thấy ông chủ mới này không phải tay vừa, xứng đáng cưới nó. Nó mới chịu phục và để ông điều khiển.

Ông xếp nhẩy gọn gàng lên yên, và khê giật cương cho Tía Hồ thông thả tiến ra cổng, sau khi chào từ giả viên Cai Tổng.

Ra tới đường cái, ông mới ra roi Tía Hồ bấy giờ mới cất vó chạy một mạch.

Tới nhà vừa đúng ba giờ rưỡi. Ông xếp xuống ngựa gọi già Văn tháo yên cương và dắt nó vào chuồng. Ông biết già Văn cũng là tay cưới

ngựa có tài, nên kể sơ qua chứng tật Tía Hồ cho già Văn nghe, rồi giao cho già từ ngày mai luyện tập Tía Hồ cho thuần thực.

Cho nên sáng nay, sau khi cưới Tía Hồ đi thăm đoạn Nông giang vỡ và cắt đặt công việc cho phu phen xong, ông xếp vội phi về nhà để giao cho già Văn tập Tía Hồ.

Vừa thấy già Văn bước lên thềm, ông đã gọi :

— Ông Văn, ông lại đây tôi bảo.

— Dạ, thưa ông, ông có việc gì dạy con.

— Tôi vừa cưới Tía Hồ đi thăm đê về. Trong lúc đi đường, tôi vẫn đề ý xem Tía Hồ có còn đỡ những chứng thối gì nữa không, thì tôi thấy nó còn mắc phải một vài tật nhỏ nữa, đề tôi kể rõ ông nghe cho ông biết chừng khi tập nó.

Già Văn khեanh tay, chăm chú nghe, Phong cũng chạy lại gần và lắng chuyện. Ông xếp tiếp

— Ông ạ, tôi xem Tía Hồ này có thể trở thành một con ngựa hay được. Nó là giống ngựa Nước Hai pha Úc-Châu đấy ông ạ. Sở dĩ nó hay cắn đá là vì trước kia người ta không biết dạy nó, lại hay đánh đập. Bị đau nó nổi khùng mới sanh chứng cắn đá và rất ghét người tới gần. Nhưng hôm qua khi bắt nó, tôi đã làm cho nó phải khiếp vía. Tôi vỗ về nó. Xem ra nó cũng biết người lắm. Từ hôm qua nó đã quen tôi, nên đã chịu để cho tôi cưỡi dễ dàng. Nó là thứ ngựa độc chủ và trung thành lắm đấy ông Văn ạ. Ông có biết xem ngựa tốt hay xấu thì xem ở đâu không ?

Già Văn cúi xuống trầm ngâm suy nghĩ; và như chợt nhớ ra điều gì, ông nói

— Thưa ông, theo chỗ tôi được các cụ xưa dạy thì muốn biết ngựa tốt, xấu, hay, dở, chỉ cần xem những xoáy đóng đầu hay mình nó là đủ.

— Đúng đấy ông ạ. Ông xếp nở nụ cười đắc ý.

Hôm qua tôi đã xem kỹ các xoáy mới biết nó là giống ngựa hay. Giữa trán nó đóng một cái xoáy rất tròn ông ạ. Có cái xoáy ấy, ngựa không bao giờ phản chủ. Các cụ xưa đã nói: Khuyển mã chi tình, chó và ngựa cũng có nhiều con có nghĩa với chủ lắm.

Tôi biết ông có tài dạy ngựa, nên tôi giao Tía Hồ cho ông luyện tập. Ông phải cố làm sao dạy cho nó chạy được đủ nước, từ kiểu nhỏ, kiểu lớn, đến nước tê, nước phi, nghe không ?

— Dạ, ông cứ đề việc ấy cho tôi. Nhưng vừa rồi, ông chưa kể cho nghe hết những chứng tật của nó, vậy xin ông cho biết đề tôi sửa trị cho nó.

Nghe nhắc, ông xếp chỉ Tía Hồ và bảo ông :

— Ồ phải, con này có cái tật là lúc bắt đầu chạy, không biết đường lối nào, có khi đâm bừa cả vào hàng rào. Những tay non cương, gặp nó thì nguy, vỡ đầu, sứt trán không chừng. Đó là một tật phải trị trước. Bốn chân nó bỏ bộ không đều, nên chạy không êm gì hết, đó là hai tật. Ngồi trên yên, nhắc cương giục chạy, nó vẫn đứng ì hoặc loay hoay không chịu cất bước, phải làm dữ, quát tháo và đét cho 2, 3 roi thật đau mới chịu đi, mà chỉ đi thủng thẳng chớ không

chạy, cho đến khi gặp đường lớn nó mới chạy đó là ba tạt. Tía Hồ còn mắc phải tạt «hồi mã» nghĩa là lúc trở về nhà thì chạy nhanh lắm, có khi nó phi cốt cho chóng tới nhà, đó là 4 tạt.

Với 4 tạt ấy, ông phải rèn luyện kỹ cho tôi.

— Vâng kể ra 4 tạt ấy cộng với tạt hay cắn đá là năm, cũng khó trị lắm, nhưng tôi xin hết sức bắt nó vào khuôn phép..

Ông gật đầu tỏ vẻ bằng lòng. Ông còn căn dặn già Văn :

— Ông rán tập nó cho đến dịp Tết Tây này tôi cho nó đua, xem có ăn giải được không ?

— Tôi xem 4 chân nó như 4 chân nai, chắc phi nhanh lắm đấy ông ạ.

— Thôi, bây giờ ông hãy tháo yên cương và dắt nó vào chuồng cho ăn lúa và cỏ tre, rồi sửa soạn cơm nước kéo trưa rồi.

Già Văn gật đầu và chạy ra tháo yên cương cho Tía Hồ. Phong chạy theo để xem ông tháo yên như thế nào. Ông xếp cũng tới gần Tía Hồ. Thấy Phong ham ngựa, ông hỏi con :

— Phong, con có thích cưỡi ngựa không ?

Từ nãy giờ nghe chuyện, Phong thấy thích thú lắm. Nó hăm hở trả lời ngay

— Thích lắm bố ạ.

— Bây giờ Tía Hồ đang mệt, không dám cưỡi đâu, để bố bế con lên yên rồi ông Văn dắt Tía Hồ đi vài vòng quanh sân cho con thích nhé.

— Vâng. Ồ như thế thì thích quá bố ạ,

Ông nhắc bóng người Phong, và đặt lên yên.

Nó mới có 12 tuổi, người bé nhỏ nhưng chắc chắn. Thấy nó ngồi trên ngựa, ai cũng phải phì cười, vì Tía Hồ cao lớn, còn nó bé tí hon. Hai chân nó không chạm được chân nâng ngựa. Nó phải dang ra rất rộng, và buông thõng xuống hai bên sườn Tía Hồ.

Lần đầu tiên, ngồi trên lưng ngựa, Phong thấy hồi hộp chỉ sợ con vật lồng lên thì té vớ đầu. Nó nắm chặt lấy bờm ngựa. Mỗi lần ngựa cất bước, nó vẹo người đi và cúi rạp xuống.

Được già Văn dắt hai, ba vòng trong sân rộng và đưa ra sau vườn. Già Văn cũng có ý chiều vị tiểu chủ, nên cũng đùa với Phong

— Đề mai kia, khi tập xong Tía Hồ, tôi sẽ chỉ dẫn cho cậu cưới nhé ! Cậu có bằng lòng không ?

— Ừ nhé, ông Văn. Thế nào ông cũng tập cho tôi cưới ngựa nghe không ông ?

— Nhưng cậu phải xin phép ông bà cái đã, kéo ông lại mắng tôi chết.

— Có chứ, nhưng chắc thế nào bố cũng cho phép ông ạ. Ông chả thấy hồi này bố hỏi tôi có thích cưới ngựa không hay sao ? Tôi chắc bố thế nào cũng bằng lòng.

— Ừ nhỉ. Thôi bây giờ cậu hãy xuống để đi đón bà và cậu Bằng. Còn tôi cho Tía Hồ ăn uống. Rồi chiều cậu sẽ xem tôi tập ngựa.

Nói xong, già Văn đỡ Phong xuống và tháo yên cương cho Tía Hồ. Như vĩa hơi, con ngựa hí lên mấy tiếng, rồi theo già Văn bước vào chuồng.

Ba giờ chiều hôm ấy, Phong đang ngủ một giấc ngon lành, bỗng giật mình tỉnh dậy vì có tiếng huỳnh huých và tiếng la hét rất lớn ở ngoài sân. Nó vội chạy ra xem có chuyện gì. Thì ra già Văn đang tập cho Tía Hồ. Một cảnh tượng ghê rợn diễn ra trước mắt Phong, khiến nó rùng mình. Người và vật như đương tranh đấu nhau kịch liệt.

Già Văn đã ngồi gọn trên lưng Tía Hồ, nhưng lạ nhất là ông giật cương mấy Tía Hồ cũng không chịu chạy. Nó cứ loay hoay, vù vù ở giữa sân. Nó gục gặc luôn cái đầu, miệng sùi bọt trắng xóa, nhưng nhất định không chịu tiến ra phía cổng. Già Văn nóng tiết, tay mặt cầm roi da quất tút bụi vào mông, và vào mặt Tía Hồ, tay trái nắm chắc dây cương. Hai vế chân ông thúc mạnh, Tía Hồ vẫn bướng bỉnh. Có lần nó lùi mãi, chạy nà cả vào đồng củi xếp ở góc sân khiến già Văn loạng choạng tưởng té sắp xuống đất. Có lần Tía Hồ tưởng như chịu phép tiến ra đến cổng, nhưng bất thành linh nó xoay hẳn người lại, húc vào hàng rào bông bụp lẫn gai, khiến già Văn bị gai đâm cả vào mặt, xước da chảy máu. Già Văn giận quá, quyết trị cho bằng được. Già nhảy xuống lôi Tía Hồ vào sân, cột vào gốc cây dương. Rồi ông ngồi xuống thềm thở dốc.

Ông xếp bây giờ cũng ngồi ở sập kê trên hè, trở mắt nhìn già Văn tập Tía Hồ. Thấy già có vẻ mệt, ông thương hại nên an ủi :

— Hay là thôi ông ạ. Tôi biết nó là con ngựa

dữ và độc chủ. Nó chỉ chịu có mình tôi. Ông hãy nghỉ cho đỡ mệt, rồi đến mai hãy hay.

Nghe chủ nói như có ý chê mình bất tài, già Văn đứng phắt dậy, khẳng khái đáp

— Thưa ông, tôi nhất quyết trị con này. Nó dữ thế, chứ dữ nữa, tôi cũng không tha. Tôi buộc nó đẩy để kiếm cây roi khác đây chứ.

Nói dứt lời, ông chạy vào nhà kho lấy cây roi khác, đầu buộc mấy cục chì lớn, mà ông đã chuẩn bị từ tối hôm trước. Xong đâu đấy, ông lại dắt Tía Hồ ra sân.

Lần này ông không nhảy lên yên vội. Đứng trước Tía Hồ, nắm sát lấy mõm nó, ông giơ cây roi và nói lớn

— Ông hãy đánh phủ đầu cho mày biết tay ông đã, xem phen này mày có chịu ông không.

Vừa nói xong, ông quất luôn vào đầu Tía Hồ mấy roi thật mạnh. Mấy cục chì nện xuống trán con vật nghe bôm bốp. Tía Hồ nẩy đom đóm mắt, đau quá, định giật cương chạy, nhưng già Văn đã ghì thật chắc. Nó lùi lại sau, và thu hình định chồm lên người ông. Liền lúc đó, già Văn bồi thêm mấy roi nữa vào hông Tía Hồ.

Con ngựa không làm gì được, đành chịu phép đứng im. Rồi già Văn tiện dịp nhảy phắt lên yên. Ông khoác cương, thúc vể, giục Tía Hồ tiến ra cổng. Con ngựa sợ đòn, nện vội vàng chạy.

Vừa ra khỏi cổng, nó cắt ngay đầu lên và phi luôn. Cha con Phong thấy thế chạy theo xem.

Nhìn theo hút, Phong thấy già Văn đang nhấp

nhôm trên lưng ngựa, mình cúi rạp xuống, và hoa ngọn roi trước mặt Tía Hồ.

Con ngựa vẫn không chịu cúi đầu, khiến già Văn lại quất túi bụi vào mặt nó. Chạy như thế đến hơn một cây số, già Văn bắt Tía Hồ quay lại.

Lần này Tía Hồ sai rất nhanh. Mấy móng sắt nó vỗ lộp bộp trên mặt đường nhựa nghe đả đừ và ròn. Già Văn đang tập Tía Hồ chạy nước tể. Về vừa tới cổng nó rẽ ngoặt vào sân nhanh quá, suýt nữa già Văn văng mình vào hàng rào.

Luyện tập được hai ba lần, Tía Hồ dần dần đã quen cương vế của ông già lão luyện. Cho tới lúc mặt trời sắp lặn, ông mới cho Tía Hồ nghỉ xả hơi. Người ông cũng ướt đầm mồ hôi. Cha Phong có vẻ phục tài già Văn lắm, phải thốt ra :

— Kề ông cũng còn khỏe lắm đấy chứ. Ông giỏi thật, tôi thành thực khen ông. Trị ngựa như ông, tôi cũng mới thấy có một.

Được chủ khen, già Văn thấy sung sướng quên cả mệt. Ông nở nụ cười khoái chí

— Thưa ông, tôi coi Tía Hồ cũng chưa lấy gì làm dữ lắm. Hôm nay mới là lần đầu, cũng có hơi vất vả với nó thật. Nhưng tôi cũng đã trị được cái thói bướng bỉnh của nó rồi.

Ông xếp ngắt lời già Văn

— Thế, ông xem chừng bao lâu nữa, Tía Hồ có thể thuần thực được ?

— Thưa, cũng phải mất độ vài tuần lễ, và phải tập luôn hàng tháng, nó mới quen được. Con này sở dĩ mất nết vì trước người ta thả rong nó

lâu ngày quá, không ai cười cả. Cái giống ngựa hề bỏ lâu ngày không cười, nó sinh hư ông ạ.



Ròng rã hơn hai tháng trời luyện tập, Tía Hồ dần dần đã thuần tính. Mỗi ngày già Văn dẫn nó ra sông Nông giang tắm rửa và chải lông cho nó. Ông cho ngựa ăn uống tử tế. Chả mấy chốc nó đã mập mạp, bộ lông tía sẫm của nó mượt như nhung, ai trông cũng phải khen đẹp.

Và mỗi buổi chiều, sau khi đóng yên cương, già Văn lại mời ông xếp ra sông để xem ông tập Tía Hồ. Phong cũng mãi mê với công việc tập ngựa, nên cứ đến giờ tan học buổi chiều, nó chạy riết về nhà, xem Tía Hồ phi ở phía bờ đê bên kia. Và lần nào cũng vậy, đến lúc mặt trời lặn, hề Tía Hồ chạy về tới sân nhà, Phong lại được già Văn bế lên yên, cho Phong tập cười. Nó không còn thấy rụt rè, sợ hãi như trước nữa. Nhiều khi Phong đã dám một mình lại gần Tía Hồ và đưa cỏ cho ngựa ăn. Con vật đã trở nên hiền lành không nhe nanh dọa dẫm như trước nữa. Phong càng bạo dạn hơn. Nó giơ tay vuốt ve Tía Hồ. Cả hai, người và vật, hình như đã quen nhau. Thấy thế già Văn càng khuyến khích Phong

— Đấy, cậu thấy không ? Tía Hồ bây giờ ngoan lắm rồi. Nó quen cậu rồi đấy. Cậu có muốn cười nó để phi như tôi và ông nhà ta không ?

— Có ông ạ. Phong hồi hỏ trả lời.

— Đến chủ nhật ông tập cho tôi nhé !

— Được rồi. Nhưng trước hết, cậu phải tập cương về cho vững đã. Rồi bắt đầu tập đi nước kiệu nhỏ, chạy chậm chậm, sau dần dần mới tập tới kiệu lớn và nước tể, nước phi được.

Tôi chắc chỉ ít lâu, cậu sẽ giỏi, lúc ấy cậu có thể dự những cuộc đua được.

Nghe già Văn nói, Phong khoái chí vô cùng. Nó có cảm tưởng rồi đây nó sẽ là kỵ mã có tài. Hình ảnh Hoài-Văn-Hầu Trần-Quốc-Toản, mười lăm tuổi đã lên ngựa cầm quân ra trận chiến đấu với quân Nguyên hung bạo dưới đời Trần thật là cao đẹp, hùng tráng. Còn gì sung sướng cho bằng được đem tài năng ra cứu khốn phò nguy khi đất nước bị quân xâm lăng giày xéo. Nó tưởng tượng mình cũng sẽ là một Hoài-Văn-Hầu thứ hai, oai hùng ngồi trên lưng ngựa, lấy kiếm giắt ngang lưng đang điều khiển ba quân hò reo xông vào trận mạc, tận diệt quân thù của dân tộc.

Nghĩ tới đó, Phong thấy nóng ran cả người, rồi quay lại bảo già Văn :

— Thế nào ông cũng cố tập cho tôi nhé ! Tôi không sợ hãi đâu.

— Tưởng gì, chứ cưỡi ngựa không khó đâu cậu ạ. Có công mài sắt, có ngày nên kim mà !

Từ đó cứ mỗi chiều thứ bảy và chủ nhật, Phong lại quần quít với già Văn và Tía Hồ. Lúc đầu, già cho luôn cả Phong ngồi trên ngựa với mình, và chỉ dẫn cho Phong cầm cương. Phong thấy thích thú lạ. Ngồi đằng trước già Văn, nó thấy vững tâm, không hồi hộp gì cả. Mỗi khi Tía

Hồ đổi nước đi, người nó nhồm lên như nhảy ra khỏi yên, nhưng già Văn đã ôm chặt lấy bụng nó khiến nó thấy vững như bàn thạch. Tập từ nước kiệu nhỏ, đến kiệu lớn, Phong cảm thấy mình thành thạo. Nhiều khi Tía Hồ sai nhanh. Hai bên tai Phong, gió thổi vù vù, khiến Phong tưởng chừng như mình đang bay bổng, tung hoành giữa khoảng trời cao rộng. Nó thấy mình lớn hẳn lên và thương yêu Tía Hồ vô cùng.

Chẳng bao lâu, già Văn không còn phải kèm cho Phong nữa. Phong đã tự mình điều khiển được Tía Hồ. Con vật hình như cũng mến Phong lắm.

Tuy nhiên, thấy Phong say mê tập ngựa, sợ con xao lãng học hành, mẹ Phong định ngăn cấm. Bà chỉ sợ Phong đang còn non nớt, lỡ Phong bị ngã trong khi cưỡi thì mang tật suốt đời, nên bà cũng rầy la Phong. Bà có biết đâu bây giờ Phong đã thạo lắm. Lâu dần thấy Tía Hồ chẳng làm Phong bị thương tích gì, nên bà cũng yên tâm.

Thấy con cưỡi được ngựa, ông xếp cũng lộ vẻ vui mừng. Phong đã mất hết tính nhút nhát. Ông lại dạy thêm kinh nghiệm cho Phong nữa.

Đã gần đến ngày hội Tết Tây. Trong ngày hội đó, dân chúng ở các phủ huyện kéo về tỉnh đông như kiến để xem hội. Và trong các trò vui ấy, có cuộc đua ngựa là sôi nổi hơn cả.

Từ hai giờ chiều, trong thành tỉnh Thanh-Hóa thiên hạ đã đông nghẹt không có chỗ chen chân.

Họ ngồi cả lên mặt thành để nhìn xuống sân vận động diễn các trò chơi như đập nước, nhảy bị v.v... Trên khán đài đủ mặt các quan khách chủ tọa cuộc vui. Phía dưới khán đài là con đường chạy chung quanh thành. Giữa đường vẽ một lần gạch vôi trắng rất to. Hai bên trồng hai cây cột cao trên treo tấm bảng viết mấy chữ thật lớn « MỨC ĐẾN » để cho các tay đua nhận thấy đó là mức ăn thua. Dọc đường cò quạt treo la liệt, phát phối đủ các màu trông rất đẹp mắt.

Hôm ấy, Phong theo cha và già Văn lên tỉnh xem hội, và nhất là để xem Tía Hồ dự cuộc đua đầu tiên. Nó hy vọng Tía Hồ sẽ giật được giải nhất. Một tuần trước đây, ông Văn đã ráo riết tập Tía Hồ. Đứng bên này bờ để cùng với cha, Phong thấy Tía Hồ phi nhanh như gió. Trên lưng nó, già Văn cúi rạp mình xuống du người, theo nhịp chân sải nhanh trông như làn sóng lượn. Ông xếp rất mừng, cầm đồng hồ để xem tốc độ ngựa chạy ra sao, thấy Tía Hồ phi chẳng kém gì con Đạm Tứ của bạn ông, năm ngoái đã giật giải quán quân trong dịp Hội Tây, ông sung sướng reo lên :

— Thế nào, năm nay Tía Hồ cũng giật giải. Không nhất, cũng nhì chứ không chịu kém.

Tiếng tấm Tía Hồ vang lừng trong giới đua ngựa. Các bạn ông sẽ phục tài Tía Hồ và ông cũng được tiếng là sành chơi ngựa.

Phong cũng cảm thấy vui lây. Nó ao ước sẽ được điều khiển Tía Hồ dự cuộc đua, và giật giải nhất nhì, thì sung sướng biết mấy.

Kỳ Hội năm nay có tới mười bốn con ngựa ở các nơi về đua, trong đó có mấy con xuất sắc thường giật giải mà ai cũng biết tiếng. Lừng lẫy nhất là Ô Truy của Ông Cai Thọ, rồi tới Đạm Tứ, ngựa của bạn ông, và mấy con của ông Lang Hà Triều Nguyệt.

Người ta đi xem từng con một để ước lượng hơn thua. Thấy Tía Hồ, ai cũng khinh thường vì cho nó còn non, chưa quen dự cuộc nên không chắc gì giật giải.

Ông xếp đề cho già Văn điều khiển Tía Hồ. Ông cho già biết đã ghi tên Tía Hồ dự hai cuộc đầu, và cuộc chót. Ông ân cần căn dặn già Văn

— Ông phải cẩn thận nhé ! Ông đã xem xét kỹ lưỡng yên cương rồi chứ ? Sắp tới giờ khai mạc cuộc đua đầu tiên rồi đấy.

— Thưa ông, ông cứ yên tâm. Tôi xem Tía Hồ có hy vọng lắm. Không biết đến phút chót ra sao, chứ cứ như lối luyện tập ở nhà thì Tía Hồ cũng chẳng kém gì mấy con kia đâu.

Từ nãy Phong vẫn quần quít bên cạnh già Văn và Tía Hồ. Nghe cha căn dặn, nó cũng khuyến khích già Văn :

— Rán lên ông Văn nhé ! Cuộc đua này mà ông giật giải nhất, tôi sẽ nói với bố thưởng ông.

— Vâng, cậu cứ yên chí.

Khi cha con Phong tiến về phía khán đài. Trên đài cao, phóng tầm mắt nhìn ra chung quanh, Phong có thể xem được trường tận vòng đua. Nó hồi hộp chờ đợi xem kết quả.

Vừa đúng 3 giờ chiều, cuộc đua thứ nhất bắt đầu. Bảy con ngựa sắp hàng ngang phía dưới khán đài. Mỗi người thấy sắp đến giờ đua, đều tìm chỗ đứng đẹp ra hai bên đường. Nhân viên cảnh sát phải vất vả mới giữ được trật tự.

Viên trọng tài sắp đặt mấy con ngựa lại cho thứ tự. Mấy tay kỵ mã đến, lăm lăm đợi lệnh người này phát cò. Già Văn và Tía Hồ được vào giữa. Mấy con ngựa gặp nhau, hí vang trời. Con nào cũng húc hặc chực chạy vì bị kềm cương.

Viên trọng tài cho biết điều lệ: Cuộc đua thứ nhất chạy 3 vòng, mỗi vòng ước lượng 1.200 thước. Cứ mỗi vòng, ngựa nào chạy tới mức trước sẽ được ghi điểm lãnh thưởng. Cả ba vòng đều về nhất, chiếm giải quán quân.

Phong chăm chú nhìn già Văn và Tía Hồ. Nó thấy trên lưng mỗi kỵ mã một mảnh vải viết số thứ tự bằng sơn trắng rất to. Già Văn đeo số 4.

Và cuộc đua bắt đầu. Viên trọng tài vừa phát cò lệnh, cả 7 con ngựa đều nhào về phía trước. Tất cả mọi người đổ xô về hướng ngựa đua. Đã có con dẫn đầu. Những người biết con ngựa ấy, đã hò reo lên:

— Biết ngay mà! Con Ô Truy lại dẫn đầu rồi. Ô, nước phi của con này hay thật. Năm nào nó cũng chiếm giải.

Phong thấy nóng ruột. Nó ngó mãi chẳng thấy gì Văn và Tía Hồ đâu cả.

Nó la lên — Thế này, hỏng mất rồi!

Người ta tưởng nó bị tai nạn gì ghê gớm lắm. Thì ra Tía Hồ chưa quen đua. Chạy đến góc

đường thành, rẽ sang bên trái, nó lồng lên, làm già Văn phát cáu, loay hoay mãi mới lại chịu chạy.

Ba phút, rồi năm phút, bây giờ Phong mới thấy Tía Hồ lết đệt ở sau cùng và rần sức phi. Mấy con kia cũng chia thành 2 tốp cách xa nhau chừng năm chục thước.

Ô Truy vẫn dẫn đầu, rồi tới Đạm Tứ và mấy con của ông Triều Nguyệt.

Vòng thứ nhất, Tía Hồ về chót, trong khi mấy con kia đã bỏ nó quá xa. Vừa qua lần mức, có người kêu ầm ĩ, hoặc biu môi chế diễu.

Sang vòng thứ hai, Phong thấy già Văn ra roi và du cương khiến Tía Hồ phi nhanh hơn trước. Minh nó ướt đầm mồ hôi, trông bóng loáng, và sải nhanh như gió. Chả mấy chốc, nó đã bám sát được tốp ngựa trên. Mọi người ngạc nhiên, không chế diễu nữa. Tất cả đều cảm thấy lạ lùng, reo lên

—Ồ hay thật. Chả biết con Tía kia của ai mà chạy hay thế? Nó đã đuổi kịp được bọn trên rồi kia kia. Có lẽ nó vượt lên được. Ta thử chờ xem.

Phong mừng lắm. Nó chỉ muốn hét lớn lên cho mọi người biết đây là Tía Hồ, ngựa của cha nó. Nhưng không ai để ý tới Phong cả.

Quả nhiên, Tía Hồ đã phi song song với Đạm Tứ và lần bước đuổi kịp Ô Truy. Mọi người đều trầm trồ khen con ngựa kỳ lạ.

Khi qua lần mức, người ta thấy Tía Hồ đã bám sát được Ô Truy, chỉ cách một cái đầu. Trên khán đài, mọi người vỗ tay hoan hô, miệng la lớn:

—Giỏi thật! Giỏi thật!

Phong tưởng chừng như vỡ lồng ngực vì sung sướng. Phong nhìn già Văn cúi rạp trên lưng Tía Hồ, vút qua khán đài, như mũi tên bắn, Phong chỉ muốn bay ngay xuống và theo ông.

Thế là vòng thứ hai, Tía Hồ về nhì, Còn vòng thứ ba nữa là kết-thúc cuộc đua. Bầu không khí trở nên rất sôi nổi. Không còn ai để ý đến mấy con ngựa đuổi sức nữa. Họ chỉ chăm chú theo dõi ba con : Ô Truy, Tía Hồ, và Đạm Tứ với những tiếng chân phi rầm rập, chạy sát lẫn nhau và chen lẫn nhau để cố đoạt giải. Phong theo dõi từng phút. Từ đằng xa thấy ba con với màu sắc khác nhau Đen, Tía, Vàng con này vượt con kia nhưng không cách nhau quá nửa thước, và những làn roi của ba kỵ mã vung tít trên lưng ngựa, nó hồi hộp vô cùng. Nhứt là đến góc thành, chỗ đường rẽ chạy thẳng về mức ăn thua, Phong càng thấy hồi hộp lạ kỳ. Bỗng nó reo lên thật lớn. « Tía Hồ về nhất rồi ! khiến những người đứng cạnh nó cũng phải sửng sốt. Thì ra, già Văn đã khéo lợi dụng khúc rẽ ấy để cho Tía Hồ vượt được Ô Truy và Đạm Tứ. Và một cảnh tượng hết sức rùng rợn xảy ra khiến ai nấy đều sợ hãi. Tên nài cưỡi Ô Truy không hiểu thế nào đã bị lật nhào và té văng xuống đất, trong khi Ô Truy, không có người điều khiển, đã chạy vút vào sân vận động, khiến những người xem đứng xúm xít chỗ ấy đều la lên và hoảng hốt chạy lung tung để tránh khỏi vó ngựa đang chạy càn vào họ.

Trên khán đài tiếng vỗ tay hoan hô vang dậy một góc trời để mừng thắng lợi của Tía Hồ

vừa chạy qua lần mức. Đạm Tứ về nhì ? Ô Truy cùng mấy con kia coi như bỏ cuộc.

Phong cố len lỏi đến gần chỗ khán đài để xem già Văn lĩnh thưởng. Lúc này già Văn mình đầm mồ hôi, mặt đỏ như gấc, đang bước lên mấy bậc thềm, tiến lên khán đài. Ông Tỉnh trưởng trình trọng cầm cái cúp bạc trao cho già Văn kèm nụ cười thích chí khen già Văn. Một vị quan khách cũng cầm chiếc phong bì đỏ trong đựng số tiền thưởng đưa cho già Văn.

Trước quang cảnh trang nghiêm và trọng thể ấy, già Văn có vẻ run sợ, lú lú chẳng biết đáp ra sao, ông chỉ biết đỡ cái cúp bạc, phong bì rồi cúi đầu xuống như để tạ ơn. Rồi ông lui ra. Sau đó đến lượt tên nài cười Đạm Tứ về nhì cũng được lĩnh giải. Người ta cũng đỡ được tên nài ngã ngựa Ô Truy và dẫn lên khán đài. Tên này cũng được lĩnh ít tiền thưởng và mấy câu ủy lạo của quan khách.

Phong không để ý đến cuộc phát thưởng nữa. Nó chạy xuống sân tìm già Văn. Vừa chạy tới gần cột cờ, nó thấy già Văn đang bị một đám đông bao vây và hỏi chuyện. Nó gọi thật lớn

— Ông Văn ơi ! Ông Văn !

Nghe tiếng gọi, già Văn đang nói chuyện bỗng ngừng đầu lên hỏi

— Ai gọi tôi đấy ?

— Tôi, tôi. Phong đây mà !

— À cậu Phong đấy à ? Gì đấy cậu ?

Phong lách mình qua đám đông, chạy đến bên ông và Tía Hồ. Cha Phong cũng đã đứng đấy tự

hồi nào và đang hỏi chuyện già Văn. Hai người đều có vẻ thích thú lắm. Thấy Phong đến, già Văn đề nghị với ông xếp

— Thưa ông, đến cuộc đua thứ ba, ông đề cho cậu Phong ra đua có được không ?

Ông xếp ngạc nhiên hỏi :

— Nó cũng phi ngựa được sao ? hả ông ?

— Thưa được. Cậu ấy còn cưỡi giỏi hơn tôi và ông nữa đấy !

— Nó tập hồi nào ? Sao tôi chẳng thấy ?

Nghe cha hỏi, Phong lịm người đi, chẳng biết vì sung sướng hay sợ hãi. Nó vội nép vào phía sau già Văn và lắng nghe già trả lời :

— Thưa ông, chiều thứ bảy và chủ nhật nào cậu ấy cũng cùng tôi tập Tía Hồ. Cậu ấy thông minh, khoẻ khoắn và bạo dạn lắm. Tía Hồ cũng quen cương vế của cậu ấy rồi. Khi đã tập xong nước phi, lần lần tôi thấy cậu ấy phi nhanh như gió, lão luyện lắm rồi ông ạ ! Tôi sợ không đủ sức dự cuộc đua thứ ba, vì tôi đã mệt, và lại Tía Hồ, nếu được người nhẹ cân cưỡi, chắc nó phi nhanh hơn. Ông đừng ngại gì cả. Cứ đề cho cậu Phong đua thử xem.

Nghe già Văn nói, ông xếp cũng sững sờ nhìn Phong như có vẻ suy nghĩ. Cái nhìn của ông làm cho Phong bối rối, đỏ mặt, cúi gằm xuống đất. Nó sợ bị mắng về tội tập ngựa. Nó không ngờ ông xếp đã không mắng lại còn có vẻ vui mừng, ôn tồn bảo

— Phong, con có dám cưỡi Tía Hồ đề dự cuộc đua thứ ba không ?

Phong sung sướng quá vì câu hỏi của ông đã đánh trúng sở thích, nên nó đáp ứng :

— Con cưới được bố ạ. Nếu bố cho phép con sẽ ra đua để bố coi.

— Ừ bố cho phép. Nhưng con phải cẩn thận.

— Vâng. Hồi nãy đứng trên khán đài, con đã chú ý quan sát tất cả mấy tay đua. Con xem cũng chẳng có gì nguy hiểm lắm đâu bố ạ.

— Thế con chả thấy khi nãy tên nài cưới Ô Truy bị té đó sao ? Con có biết tại sao hấn lại ngã ngựa không ?

— Thưa bố con không biết !

— Già Văn kể cho bố biết là Ô Truy vấp phải cục đất lớn, rồi lại bị ông quất làm một roi vào mặt, nên nó hoa mắt nhảy chồm lên và hất tên đó xuống đất. Hấn lăn đi mấy vòng, nhưng cũng may không bị thương tích gì nặng cả. Vì thế nên bố dặn con phải cẩn thận. Bố cũng tin lời già Văn nói con cưới ngựa đã thạo, nhất là Tía Hồ đã quen cương vế của con, nên bố mới cho phép con ra đua.



Cuộc đua thứ ba sắp bắt đầu. Vừa nghe loan báo, thiên hạ đã đổ xô chạy lên mặt thành, hoặc đứng dọc ra hai bên đường để đợi kỳ thi chót.

Chuyến này có tất cả mười con dự cuộc. Khi thấy tất cả đã tụ tập đầy đủ ở phía dưới khán đài, mọi người đều lấy làm ngạc nhiên vì họ nhận ra Tía Hồ lần này được một cậu bé con điều khiển, chứ không phải ông già hồi nãy nữa.

Ai cũng cho cậu nhỏ này gan cùng mình. Họ bàn tán xôn xao, không biết con cái nhà ai mà lại dám chơi trò chơi nguy hiểm. Nhất là những cậu thanh niên, học sinh trạc bằng tuổi cậu càng trở mắt nhìn với vẻ mặt rất khâm phục.

Ngồi chễm chệ trên lưng Tía Hồ và đang xem xét giữa đám ngựa đua để sắp hàng, Phong cảm thấy như muôn ngàn tia mắt đang đổ dồn vào nó. Bao nhiêu những lời bàn tán, kẻ khen giỏi, người khen đẹp, đều bay lọt vào tai khiến nó càng thêm phấn khởi lạ lùng. Bỗng có tiếng gọi thật to

— Cậu Phong ơi ! Can đảm lên nhé ! Cố đoạt cả ba vòng giải nhất nghe không ?

Biết là tiếng của già Văn, Phong trả lời lớn :

— Vâng, ông cứ yên chí.

Và cuộc đua bắt đầu. Viên trọng tài vừa phất cờ hạ lệnh, tất cả các tay đua đều ra roi cho ngựa sai. Không đợi Phong du cương và thúc vế, lần này Tía Hồ đã phóng lên trước.

Phong thấy tim mình đập mạnh. Nó cúi rạp mình xuống sát bõm Tía Hồ, mắt đăm đăm nhìn về phía trước. Chạy kèm theo Tía Hồ là Ô Truy và Đạm Tứ. Đến chặng đường rẽ góc bờ thành, trong lúc chạy bên phải đang định rẽ cương, Phong không ngờ bị tên nài cưỡi Ô Truy trả thù Tía Hồ. Hắn quất một roi thật mạnh vào mặt. Bất thành linh bị quất gần trúng mắt, Tía Hồ đau quá, gầm lên một tiếng thật lớn và nhảy chồm lên. Phong nghiêng hẳn người đi, tưởng chừng như bị hất

bắn ra khỏi yên và văng xuống đất, những người trên bờ thành thấy thế đều kinh hãi la lớn

— Ôi chà, thằng bé nguy mất !

Cũng may đã được già Văn dặn dò kỹ lưỡng lúc sắp ra đua, nên Phong lập tức hãm bớt cương khiến Tía Hồ chậm hẳn bước lại. Mấy con ngựa chạy tốp sau, được dịp bước lên, nhưng không thể nào đuổi kịp Ô Truy và Đạm Tứ. Chỉ trong giây lát, Phong đã lấy lại được bình tĩnh. Nó xốc lại người, ngồi ngay ngắn, rồi lại ra roi, thúc vể, giục cho Tía Hồ phi nhanh.

Mặc dầu đã bị cách một quãng quá xa, và lạc lõng chạy phía sau cùng, nhưng Phong vẫn ra sức theo đuổi nhứt định không chịu bỏ cuộc. Người ta thấy Tía Hồ cất bốn vó và sải nhanh như gió cuốn. Chẳng mấy chốc, nó đã đuổi kịp bọn trên. Mọi người ngạc nhiên và trầm trồ khen ngợi.

— Cui kìa ! hay quá ! thằng nhỏ lại vượt lên được rồi kìa. Chà, giỏi thật !

Đến khúc quẹo ở quãng đường chạy về mức ăn thua, quả nhiên Phong đã thúc Tía Hồ lướt qua được Ô Truy và Đạm Tứ. Một tràng vỗ tay và tiếng hoan hô của các khán giả khen Phong và Tía Hồ khi vừa thấy nó vượt qua lần mức.

Thế là vòng đầu Phong đã về nhất.

Sang vòng thứ hai, ai nấy đã thấy Phong bỏ bọn kia quá xa rồi. Lúc này Tía Hồ đã ra mồ hôi và chạy rất đều. Con ngựa này có một cái tật rất lạ là càng ra mồ hôi nó lại càng chạy mạnh. Vừa được Phong bé nhỏ, nhẹ cân, sức nặng chẳng thấm

thấp vào đầu, lại vừa sung sức, nên Tía Hồ phi nhanh không tưởng tượng được.

Kết quả đúng như lời già Văn mong ước, cả ba vòng Phong đều đoạt giải nhất. Tiếng hoan hô vang dậy cả một góc trời khi nó qua lần mức lần cuối cùng. Biết là đã được cuộc, Phong gò cương cho Tía Hồ chạy chậm một quãng khá xa mới quay trở lại khán đài.

Vừa tới cột cờ, Phong đã được già Văn từ đám đông chạy ra tới bên, và đỡ Phong xuống. Mọi người chạy theo ông và xúm xít bao vây chung quanh Phong. Họ thích quá, có người không dừng được lòng cảm xúc, đã nhắc bổng Phong kiệu nó lên đầu, đưa lên khán đài lĩnh thưởng.

Trong đời có lẽ không có giây phút nào sung sướng cho Phong bằng lúc này. Các quan khách trên khán đài, chạy tới bắt tay nó khen ngợi.

Họ vây bọc lấy Phong. Ai nấy hỏi hỏ hỏi chuyện, khiến Phong không biết đường nào mà trả lời.

Tay ôm cái cúp vàng đặc biệt cho giải quán quân và tiền thưởng, Phong không còn biết nói gì hơn là cúi đầu cảm ơn quan khách và bước xuống thêm với vẻ mặt đỏ như gấc chín.

HẾT